

Số: 83/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 15 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2026/TLST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần (S).

Nay đổi tên là: Ngân hàng TMCP S1 (S).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M, chức vụ: Chủ Tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng TMCP S1 (S). Địa chỉ: **số B, đường N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.**

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Dương Công M: Ông Nguyễn Ngọc H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S1 (S) - Chi nhánh T. Địa chỉ trụ sở: **Số E, đường N, khóm A (trước đây là khóm A), phường T, tỉnh Trà Vinh.**

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Ngọc H: **Ông Trương Văn R, chức vụ: Giám đốc phòng G. Địa chỉ: Khóm M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.**

- *Bị đơn*: Ông Trang Hoàng P, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp Ô, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền gốc và lãi suất phải trả**: Ông Trang Hoàng P tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP S1 (S) số tiền vốn và lãi tính đến ngày 07/7/2026 là 144.816.815 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm mười sáu nghìn tám trăm mười lăm đồng), trong đó nợ vốn gốc là 135.000.000 đồng (Một trăm ba

mười lăm triệu), nợ lãi trong hạn là 9.577.393 đồng (Chín triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi ba đồng), nợ lãi quá hạn là 239.422 đồng (Hai trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng).

- **Về thời hạn trả tiền gốc và lãi suất:** Ông Trương Văn R đại diện của Ngân hàng TMCP S1 (S) và ông Trang Hoàng P tự nguyện thỏa thuận do Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo luật thi hành án.

- **Về lãi suất chậm trả:** Ông Trương Văn R đại diện của Ngân hàng TMCP S1 (S) và ông Trang Hoàng P tự nguyện thỏa thuận: Kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2026, ông Trang Hoàng P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 202529934178 ngày 27/11/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ông Trang Hoàng P tự nguyện nộp 3.630.500 đồng (Ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn năm trăm đồng).

+ Ngân hàng TMCP S1 (S) không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S1 (S) số tiền tạm ứng án phí là 3.573.000 đồng (Ba triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010591, ngày 01/6/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thoa